TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG TÂY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 259/2018/QĐST-DS	*Gò Công Tây, ngày 14 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 220/2018/TLST- DS ngày 30 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Đ, sinh năm 1958;

Cư trú tại: Ấp T xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn H, sinh năm 1965;

Cư trú tại: Ấp K, xã Đ, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lê Thị Đ và ông Trần Văn H thỏa thuận thống nhất ông H còn nợ bà Đ số tiền mua vật liệu xây dựng là 23.000.000 đồng. Bà Đ đồng ý cho ông H trả số tiền 23.000.000 đồng, cụ thể như sau:

- Ngày 15/10/2018, ông H trả cho bà Đ số tiền 3.000.000 đồng.
- Ngày 15/02/2019, ông H trả cho bà Đ số tiền 3.000.000 đồng.
- Ngày 15/06/2019, ông H trả cho bà Đ số tiền 3.000.000 đồng.
- Ngày 15/10/2019, ông H trả cho bà Đ số tiền 3.000.000 đồng.
- Ngày 15/02/2020, ông H trả cho bà Đ số tiền 3.000.000 đồng.
- Ngày 15/06/2020, ông H trả cho bà Đ số tiền 3.000.000 đồng.
- Ngày 15/10/2020, ông H trả cho bà Đ số tiền 3.000.000 đồng.

- Ngày 15/02/2021, ông H trả cho bà Đ số tiền 2.000.000 đồng là hoàn tất.

Kể từ ngày bà Lê Thị Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Trần Văn H chậm thực hiện thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Văn H nộp 287.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Lê Thị Đ nộp 287.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 575.000 đồng theo biên lai thu số 39634 ngày 27 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên bà Đ được hoàn lại giá trị chênh lệch là 287.500 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Thị Cẩm Linh